TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI- TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ	*Lương Tài, ngày 28 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Bùi, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế N1, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Thanh Lâm, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Thế N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Thế N1.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000

đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0001222 ngày 13/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài. Trả lại chị N 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hãnh